CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 185/BC-CP	

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện quyền trẻ em năm 2023

Kính gửi: Quốc hội

Thực hiện khoản 5 Điều 80 Luật Trẻ em, Chính phủ báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện quyền trẻ em năm 2023, cụ thể như sau:

I. XÂY DỰNG PHÁP LUẬT, CHÍNH SÁCH THỰC HIỆN QUYỀN TRẺ EM

1. Những kết quả chủ yếu

Hệ thống văn bản pháp luật, chính sách về trẻ em tiếp tục được rà soát, bổ sung, sửa đổi; các văn bản có chất lượng, được xây dựng trên các nguyên tắc bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu thực tiễn, đóng góp tích cực và quan trọng vào việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em.

Năm 2023, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương trình Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Chính phủ đã trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua 01 Luật; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 01 Nghị quyết, 06 Nghị định, 03 Quyết định, 03 Chỉ thị, 01 Công điện, trong đó có những điểm nổi bật về chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trẻ em như: (i) Luật Khám bệnh, chữa bệnh với nhiều điểm mới, trong đó có các điều khoản ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 06 tuổi, phụ nữ mang thai; ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước trong khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em; (ii) Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, trong đó có nội dung về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong môi trường gia đình; (iii) Nghị định quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu", trong đó quy định trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn; (iv) các Chỉ thị, Quyết định, Công điện nhằm triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi; phát triển văn hóa Việt Nam; phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội (Phụ lục I kèm theo).

Các bộ, ngành, địa phương ban hành theo thẩm quyền các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm bảo đảm quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em; nhiều dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung; kịp thời tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các Chương trình, đề án, kế hoạch về bảo đảm thực hiện quyền trẻ em để chia sẻ kết quả, khó khăn, vướng mắc và kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện từ đó đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả của công tác trẻ em trong những năm tiếp theo.

2. Những hạn chế và tồn tại

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng pháp luật, chính sách thực hiện quyền trẻ em vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

Các quy định của pháp luật về bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng thời gian qua đã được quan tâm hoàn thiện, tuy nhiên còn nằm rải rác ở nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau, một số quy định pháp luật, chính sách cụ thể vẫn đang trong quá trình rà soát, nghiên cứu, kiến nghị hoàn thiện nên vẫn còn những khó khăn trong việc phòng ngừa các vụ việc xâm hại trẻ em.

Hiện nay, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chưa quy định rõ các khái niệm, định nghĩa các hành vi liên quan đến công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chưa cập nhật kịp thời với sự phát triển của khoa học công nghệ, ví dụ: sự phát triển của công nghệ trí tuệ nhân tạo AI đã ảnh hưởng mạnh mẽ tới toàn xã hội, trong đó trẻ em là đối tượng cũng bị tác động làm tổn thương, song thực tế hiện nay chưa có văn bản nào quy định quản lý về vấn đề này.

Chính sách trợ giúp xã hội, mức trợ cấp cho trẻ em mồ côi, đặc biệt là trẻ em mồ côi được nhận chăm sóc thay thế tại cộng đồng còn thấp so với mức sống tối thiểu của người dân.

Việc nghiên cứu, rà soát, tổng kết, xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nhiều bộ, ngành, cơ quan phải lấy ý kiến góp ý dẫn đến thời gian xây dựng bị kéo dài, ảnh hưởng lớn đến tiến độ ban hành văn bản.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TRẺ EM

1. Công tác chỉ đạo điều hành và giải quyết các vấn đề về trẻ em

Năm 2023, mặc dù bối cảnh quốc tế, trong nước còn nhiều khó khăn, nhưng nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự lãnh đạo của Đảng, sự ủng hộ của nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của đất nước cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được thúc đẩy, an sinh xã hội được bảo đảm; thực hiện quyền trẻ em tiếp tục được duy trì và có nhiều bước tiến mới. Mặc dù vậy, tình hình trẻ em và giải quyết các vấn đề của trẻ em vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức và diễn biến mới, phức tạp (hậu quả nặng nề của đại dịch COVID-19 tiếp tục tác động và còn kéo dài; dịch bệnh, thiên tai, hạn hán, bão lũ diễn biến phức tạp, gây thiệt hại nặng nề ở nhiều địa phương). Để tăng cường việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, Chính phủ, Thủ tướng

Chính phủ đã kịp thời chỉ đạo, điều hành, đôn đốc các bộ, ngành và địa phương triển khai hiệu quả các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em.

a) Phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em

Trước tình hình xâm hại trẻ em vẫn diễn biến phức tạp với nhiều nguy cơ tiềm ẩn làm gia tăng xâm hại trẻ em, nhất là bạo lực trẻ em trong gia đình, nhà trường, bạo lực với trẻ em nhỏ tuổi, xâm hại trẻ em trên môi trường mạng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương chủ động, phối hợp triển khai các giải pháp phòng, chống xâm hại trẻ em.

Ký kết, triển khai thực hiện quy chế phối hợp liên ngành trong phòng, chống xâm hại trẻ em. Rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện quy định của Nghị định số 56/2017/NĐ-CP về kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị xâm hại. Công tác truyền thông phòng ngừa, phổ biến kiến thức, kỹ năng, trách nhiệm lên tiếng, thông báo các hành vi xâm hại trẻ em cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, trẻ em và quảng bá Tổng đài 111, các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em được tăng cường[1]. Xây dựng thí điểm, duy trì và nhân rộng các mô hình về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em[2]. Công tác tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng cho người làm công tác bảo vệ trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em được quan tâm, chú trọng; lực lượng công an chính quy cấp cơ sở tiếp tục được tăng cường[3]. 100% tin báo, tố giác tội phạm liên quan đến xâm hại tình dục trẻ em được tiếp nhận, phân loại và giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định, được dư luận ủng hộ, đồng tình. Đối với với hành vi tội phạm sử dụng không gian mạng để xâm hại trẻ em, lực lượng công an đã rà soát, phát hiện, gỡ bỏ nhiều bài viết có nội dung không phù hợp với trẻ em[4]; thực hiện rà soát, phát hiện và ngăn chặn nhiều trường hợp đăng tải các hình ảnh, video có nội dung xâm hại hoặc ảnh hưởng tiêu cực đến trẻ em[5]. Hướng dẫn nguyên tắc biên tập, phân loại và cảnh báo nội dung phát thanh, truyền hình thể thao, giải trí phải bảo đảm "Bảo vệ trẻ em và đối tượng dễ bị tổn thương khác đối với các nội dung không phù hợp hoặc có thể có tác động tiêu cực". Tuyên truyền thông qua xây

---

[1] Tỉnh Đắk Lắk thiết lập Đường dây nóng tiếp nhận, hỗ trợ các cuộc gọi liên quan đến trẻ em, có 01 cán bộ tham gia cộng tác viên Tổng đài 111 để hỗ trợ tiếng dân tộc thiểu số (Ê-đê) (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

[2] 43 tỉnh, thành phố duy trì và xây dựng mới mô hình Phòng điều tra thân thiện với trẻ em; 4.316 mô hình phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được triển khai trên cả nước; xây dựng, thí điểm mô hình công tác xã hội và tư vấn tâm lý trong trường học theo Kế hoạch số 736/KH-BGDĐT ngày 10/5/2023; xây dựng mới các mô hình (Phòng ngừa, trợ giúp, giáo dục cảm hóa người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật hoặc chấp hành xong án phạt tù có thời hạn hòa nhập cộng đồng; Phòng ngừa trẻ em bị xâm hại tình dục; Phòng ngừa trẻ em bị bạo lực, bạo hành và mua bán; Câu lạc bộ bảo vệ trẻ em Việt Nam trên không gian mạng); duy trì, nhân rộng mô hình tư vấn, giáo dục làm cha mẹ; mô hình Ngôi nhà bình yên.

[3] Lực lượng công an các địa phương biên giới duy trì tổ chức giao ban, gặp gỡ, đàm phán, trao đổi thông tin qua Đường dây nóng; tổ chức tuần tra, kiểm soát biên giới, triển khai các kế hoạch nghiệp vụ với đơn vị đối đẳng trong đấu tranh trấn áp tội phạm xâm hại trẻ em; kịp thời xác minh, trao trả nạn nhân là trẻ em bị mua bán trở về; tổ chức giao ban định kỳ, đột xuất, giải cứu, trao trả nạn nhân và kiểm soát xuất nhập cảnh qua biên giới. Trao đổi thông tin cảnh báo nhập cảnh vào Việt Nam của gần 20 đối tượng người nước ngoài có tiền sử lạm dụng tình dục trẻ em (Nguồn: Bộ Công an).

[4] Lực lượng công an thông qua công tác quản lý nhà nước gỡ bỏ gần 10.000 bài viết và tấn công, ngăn chặn, vô hiệu hóa hoạt động của hàng trăm tài khoản thường xuyên phát tán nội dung độc hại, vi phạm pháp luật trên nền tảng mạng xã hội xuyên biên giới; ngăn chặn truy cập từ trong nước đến hơn 13.000 trang mạng đặt máy chủ tại nước ngoài có nội dung vi phạm pháp luật; phát hiện, gỡ bỏ khoảng 20.000 bài viết có nội dung quảng cáo phản cảm, ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ em; ứng dụng hành chính công của công an địa phương gửi hơn 2,5 triệu tin nhắn cảnh báo thủ đoạn gọi điện lừa đảo phụ huynh học sinh (Nguồn: Bộ Công an).

[5] Phát hiện 110 nhóm, trong đó đã xử lý 26 nhóm; tổng số thành viên các nhóm trên 14,9 triệu/110 nhóm (30% là trẻ em; 40% là thanh thiếu niên; 30% là người trưởng thành) (Nguồn: Bộ Thông tin và Truyền thông).

dựng tờ gấp truyền thông về những điều trẻ em cần biết khi tham gia môi trường mạng dành cho người chưa thành niên ở độ tuổi trung học cơ sở và trung học phổ thông và tờ gấp truyền thông về những điều cần biết để bảo vệ con trên môi trường mạng dành cho cha, mẹ[6].

Một số vụ án xâm hại người dưới 18 tuổi có tính chất đặc biệt nghiêm trọng được các Tòa án khẩn trương nghiên cứu, đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đã triển khai toàn ngành và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm các vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi.

Công tác xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường được quan tâm thực hiện: (i) Chỉ đạo lồng ghép tích hợp các nội dung về giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng sống vào các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông, trong các môn giáo dục công dân, tự nhiên xã hội, hoạt động trải nghiệm và các môn học khác, trong đó các kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực học đường; (ii) tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức, kỹ năng về xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em; (iii) biên soạn, phê duyệt sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, tài liệu, sổ tay hướng dẫn về phòng, chống bạo lực học đường, tư vấn tâm lý và công tác xã hội trường học; (iv) tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo dục và nhân viên y tế về công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần và tư vấn tâm lý, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản cho học sinh trong trường học; (v) tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực học đường cho học sinh.

Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chỉ đạo các cấp bộ Đoàn, Hội đồng Đội các cấp thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình trẻ em trên địa bàn, kịp thời phát hiện, báo cáo và tham gia xử lý các vụ việc liên quan đến trẻ em[7]. Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tiếp nhận, chăm sóc và trợ giúp nhiều trường hợp trẻ em bị mua bán, bạo lực. Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam cử luật sư thuộc Chi hội Luật sư vì quyền trẻ em tham gia hỗ trợ trường hợp trẻ em bị xâm hại.

b) Giảm thiểu tai nạn, thương tích trẻ em đặc biệt là đuối nước trẻ em

Nhằm tăng cường công tác phòng, chống tai nạn, thương tích, đặc biệt tai nạn đuối nước ở trẻ em, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy trong tình hình mới và Chỉ số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới. Ủy ban quốc gia về trẻ em đã có văn bản gửi các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về tăng cường các biện pháp bảo đảm môi trường an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, thực hiện các biện pháp phòng, chống

[6] Nguồn: Bộ Tư pháp.

[7] Tiếp nhận 670 báo cáo phản ánh các vụ việc liên quan đến trẻ em, trong đó có 129 vụ xâm hại trẻ em; Câu lạc bộ tư vấn, trợ giúp trẻ em cấp tỉnh tiếp tục được duy trì và ngày càng nâng cáo hiệu quả tại 63/63 tỉnh, thành phố.

tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt do cháy, nổ, đuối nước, giao thông[8].

Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai rà soát sửa đổi về tiêu chí ngôi nhà an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em phù hợp với tình hình thực tế. Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại gia đình, trường học[9] và cộng đồng đảm bảo thực hiện đầy đủ các tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn; tổ chức rà soát, kiểm tra và khắc phục sửa chữa kịp thời đối với hệ thống cơ sở vật chất, tài liệu học liệu, đồ dùng có nguy cơ gây mất an toàn cho người học.

Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em[10]. Chỉ đạo công an các đơn vị, địa phương phối hợp triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, hướng dẫn hệ lực lượng tích cực phối hợp với ngành giáo dục tuyên truyền về trật tự an toàn giao thông trong nhà trường, vận động học sinh ký cam kết chấp hành quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông. Phổ biến, nhân rộng các mô hình, biện pháp phòng, chống đuối nước trẻ em hiệu quả[11]. Phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước, đẩy mạnh phong trào học bơi, dạy bơi trên cả nước, hướng đến đối tượng trẻ em. Công tác phòng, chống tai nạn, thương tích cho học sinh được quan tâm, chú trọng[12]; chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật về đảm bảo an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường bộ, đường thủy, xây dựng nhà ở, an toàn phòng, chống cháy nổ, an toàn thực phẩm.

Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức trên 01 nghìn lớp dạy bơi miễn phí cho trên 43 nghìn trẻ em; trao tặng 35 bể bơi di động, bể bơi cố định.

c) Chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025, các bộ, ngành, địa phương tăng cường hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án, tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai thực hiện. Sau thời gian triển khai, đạt một số kết quả chính như sau:

Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng các văn bản liên quan đến

---

[8] Công văn số 180/UBQGVTE ngày 18/01/2023; Công văn số 3769/UBQGVTE ngày 13/9/2023.

[9] Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục tăng cường công tác bảo đảm môi trường nhà trường an toàn; xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác bảo đảm an toàn trong trường học (Nguồn: Bộ Giáo dục và Đào tạo).

[10] Kế hoạch số 486/KHPH-BCA-TWĐTN ngày 19/9/2023 giữa Bộ Công an và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng và phát động phong trào phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong thanh thiếu nhi Việt Nam.

[11] Các cấp bộ Đoàn, Đội, các đơn vị sự nghiệp của Đoàn, Đội các cấp tổ chức các hoạt động, trại hè kỹ năng cho thiếu nhi với hàng triệu lượt thiếu nhi tham gia nhằm trang bị các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích và phòng, chống xâm hại trẻ em (Nguồn: Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh).

[12] Chỉ đạo ban hành Thông tư Hướng dẫn xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; trang bị kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, đặc biệt đuối nước cho học sinh; xây dựng, tổ chức tập huấn tài liệu về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nòng cốt các cơ sở giáo dục; tổ chức khảo sát thực trạng dạy bơi và hội thảo tham vấn về tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trong trường học theo hình thức trực tuyến điểm cầu của 63 tỉnh, thành phố (Nguồn: Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng ứng phó và thoát hiểm khi xảy ra cháy, hướng dẫn kỹ năng sơ cứu nạn nhân cho học sinh; thông qua lớp bồi dưỡng "Học kỳ Công an" trang bị cho các em học sinh kỹ năng thích ứng, tự bảo vệ an toàn, kỹ năng thoát hiểm trong các tình huống giả định như thiên tai, bão lũ, cháy nổ (Nguồn: Bộ Công an).

chăm sóc sức khỏe cho trẻ em. Triển khai các hoạt động truyền thông, tập huấn nâng cao nhận thức về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em. Mạng lưới cung cấp dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em được hình thành và vận hành bước đầu có hiệu quả[13].

Chỉ đạo Bộ Y tế hướng dẫn, tăng cường thực hiện các nội dung phát triển toàn diện trẻ em lồng ghép vào các nhiệm vụ chuyên môn của ngành. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn ngành y tế thực hiện triển khai các nội dung chuyên môn về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em: Hướng dẫn các phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng; sàng lọc phát hiện sớm một số bệnh lây truyền từ cha mẹ sang con, bệnh không lây nhiễm ở bà mẹ, trẻ em; hướng dẫn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 24 tháng tuổi; hướng dẫn phát hiện, can thiệp sớm trẻ em khuyết tật; hướng dẫn sử dụng biểu đồ tăng trưởng, chế độ dinh dưỡng cho trẻ em; hướng dẫn, triển khai thực hiện Chương trình chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm phòng, chống duy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc con người Việt Nam, Chương trình can thiệp giảm tử vong trẻ em dưỡi 5 tuổi đến năm 2030; hướng dẫn chăm sóc sức khỏe sinh sản cho vị thành niên. Tổ chức thành công Chiến dịch bổ sung Vitamin A và tẩy giun cho trẻ em từ 6 tháng đến 59 tháng tuổi trên toàn quốc. Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành y tế về liên thông thủ tục hành chính về khai sinh, khai tử và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

Chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em, thực hiện có hiệu quả chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm", tạo môi trường công bằng, an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ em. Tổ chức triển khai hiệu quả các Chương trình, Đề án: “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”, “Đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018-2025”. Công tác tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng và tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; công tác nước sạch, vệ sinh môi trường và chăm sóc sức khỏe tâm thần trong trường học được quam tâm. Triển khai hiệu quả mô hình điểm bữa ăn học đường kết hợp với tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh. Xây dựng tài liệu hướng dẫn chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em trong 5 năm đầu đời. Triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh, thực hiện kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ em nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học. Tiếp tục triển khai bộ Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục; phát triển các câu lạc bộ phù hợp với năng khiếu, sở thích, điều kiện và lứa tuổi học sinh; tăng cường các hoạt động trải nghiệm,

[13] Hiện nay, cả nước có 146 cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, trên 11 nghìn điểm tham vấn tại trường học, trên 6,3 nghìn điểm tham vấn cộng đồng; có 512 huyện, 3.885 xã phường, thị trấn thuộc 37 tỉnh, thành phố xây dựng mạng lưới kết nối, chuyển tuyến các dịch vụ hỗ trợ phát triển trẻ em; trên 4,8 nghìn xã thuộc 30 tỉnh, thành phố triển khai theo dõi, đánh giá nhu cầu hỗ trợ trẻ em từ 0-8 tuổi làm cơ sở xây dựng kế hoạch hỗ trợ trẻ em phù hợp (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

hoạt động thể thao, hoạt động xã hội; đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong quản lý giáo dục học sinh; phát huy vai trò của gia đình trong quản lý giáo dục học sinh.

Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình Mẹ đỡ đầu hỗ trợ, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em mồ côi do tác động của đại dịch COVID-19[14], có 100 cặp Mẹ - Con tiêu biểu từ 39 tỉnh, thành phố thực hiện tốt Chương trình. Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam tiếp tục mở rộng việc triển khai thực hiện Chương trình kỷ luật tích cực trong thực hành làm cha mẹ hàng ngày[15] với 76 Chương trình đã được triển khai, gần 1.500 gia đình được hưởng lợi từ Chương trình.

d) Bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi, trẻ em vùng điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn

Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi, trẻ em vùng điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được tạo điều kiện để tiếp cận bình đẳng các dịch vụ cơ bản về chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần, dinh dưỡng, giáo dục, nước sạch vệ sinh và các chính sách an sinh xã hội để có thể thực hiện các quyền được sống, được phát triển, học tập và bảo vệ bản thân.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ ngành tham mưu rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản luật pháp, chính sách cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng dân tộc thiểu số, miền núi[16], trẻ em vùng điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đồng thời lồng ghép, triển khai thực hiện thông qua các chính sách, đề án triển khai ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi nói chung.

Thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ, hiện nay có 14 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nâng mức chuẩn trợ giúp xã hội cao hơn mức chuẩn quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP[17]; 32 tỉnh, thành phố mở rộng đối tượng khó khăn khác chưa quy định trong Nghị định số 20/2021/NĐ-CP. Ngân sách nhà nước đã bố trí trên 27 nghìn tỷ đồng để thực hiện chính sách trợ giúp xã hội và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng, trong đó có trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt[18]. Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050[19] nhằm thực hiện việc tiếp nhận, nuôi dưỡng, chăm sóc và cung cấp dịch vụ công tác xã hội cho nhiều loại đối tượng bảo trợ xã hội khác nhau, trong đó có trẻ em có hoàn cảnh

---

[14] Tính đến tháng 12/2023, Chương trình đã huy động được trên 150 tỷ đồng, hỗ trợ trên 27,6 nghìn trẻ em mồ côi có hoàn cảnh khó khăn, trong đó có khoảng 03 nghìn trẻ em mồ côi do COVID-19.

[15] Tại 09 tỉnh, thành phố: Hà Nội, Đà Nẵng, TP.Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Hưng Yên, Lào Cai, Nghệ An, Đà Lạt, Đồng Nai; sau khi tham gia Chương trình, 96,8% phụ huynh khẳng định rằng Chương trình là một biện pháp hữu hiệu để cải thiện mối quan hệ gia đình nói chung và mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái nói riêng.

[16] Quy định nội dung dạy học Tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 (Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023).

[17] Trong đó, mức chuẩn thấp nhất là 380.000 đồng (tỉnh Hà Giang) và mức chuẩn cao nhất 500.000 đồng (thành phố Hải Phòng) (Nguồn Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

[18] Đến nay, cả nước đang thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng cho trên 3,3 triệu người (chiếm khoảng 3,35% dân số, trong đó có 21 nghìn trẻ em đang hưởng chế độ đối với trẻ em mồ côi, mất nguồn nuôi dưỡng; 146 nghìn trẻ em hưởng chế độ đối với trẻ em dưới 3 tuổi) (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

[19] Có 425 cơ sở trợ giúp xã hội (195 cơ sở công lập và 230 cơ sở ngoài công lập), trong đó có 149 cơ sở chuyên biệt chăm sóc trẻ em (Nguồn Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

đặc biệt.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiến hành rà soát, đánh giá sơ kết tình hình thực hiện Đề án; lồng ghép thực hiện hỗ trợ trẻ em khuyết tật trong công tác giáo dục học sinh khuyết tật các cấp học, trong thực hiện nội dung về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật tại cộng đồng, trong công tác gia đình, văn hóa, thể thao và du lịch; hướng dẫn, triển khai các dịch vụ tư vấn về chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật và công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật.

Trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và trẻ em sinh sống trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo được hỗ trợ cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc thông qua việc triển khai Tiểu dự án 2 Cải thiện dinh dinh dưỡng thuộc Dự án 3 của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2030[20].

Thực hiện Đề án Vận động xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2019-2025 của Thủ tướng Chính phủ, kết quả có hơn 6,4 triệu lượt trẻ em tại các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng dân tộc thiểu số và miền núi được nhận hỗ trợ khám chữa bệnh, dinh dưỡng, đồ ấm, vui chơi, giải trí với tổng kinh phí trên 1,6 nghìn tỷ đồng từ năm 2019-2023[21]. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ trung ương đến địa phương đã vận động Quỹ "Vì người nghèo" 4 cấp đã vận động Quỹ "Vì người nghèo" và an sinh xã hội hỗ trợ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt[22]. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chỉ đạo các tỉnh, thành đoàn tích cực tham mưu, phối hợp huy động nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ, giúp đỡ gần 900 nghìn thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn và trao tặng 94 Nhà khăn quàng đỏ. Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam và các cơ sở Hội tại địa phương đã huy động từ các đối tác, doanh nghiệp trao học bổng và quà tặng cho gần 15 nghìn trẻ em.

2. Công tác phối hợp liên ngành

---

[20] Đến nay, thông qua triển khai Dự án, đã hỗ trợ trên 521 nghìn trẻ em dưới 05 tuổi được bổ sung vi chất dinh dưỡng; trên 371,7 nghìn trẻ em được theo dõi và quản lý suy dinh dưỡng cấp tính tại cộng đồng; trên 260,9 nghìn trẻ em từ 05-16 tuổi được bổ sung vi chất dinh dưỡng; trên 324,5 nghìn trẻ em từ 05-16 tuổi được tư vấn dinh dưỡng (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

[21] Trong Tháng hành động Vì trẻ em năm 2023, toàn quốc có trên 2,4 nghìn điểm tổ chức Lễ phát động với sự tham dự của trên 598 nghìn trẻ em; có 272 công trình được xây dựng mới và nâng cấp; trên 459 nghìn trẻ em được tặng quà, kinh phí trên 30 tỷ đồng; trên 13,8 nghìn trẻ em được cấp học bổng, trị giá 9,4 tỷ đồng; trên 66,6 nghìn trẻ em được khám, chữa bệnh miễn phí với tổng kinh phí trên 7 tỷ đồng. Ngân sách dành cho Tháng hành động Vì trẻ em trên 96 tỷ đồng. Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam vận động được khoảng 110 tỷ đồng, hỗ trợ trực tiếp cho khoảng 68 nghìn lượt trẻ em.

Một số tỉnh, thành phố thực hiện tốt công tác vận động xã hội cho trẻ em: Tỉnh Thanh Hóa, vận động khoảng 33,7 tỷ đồng, hỗ trợ trên 129,8 nghìn lượt trẻ em; tỉnh Yên Bái, vận động trên 22 tỷ đồng, hỗ trợ gần 100 nghìn trẻ em; tỉnh Nghệ An, vận động trên 17 tỷ đồng, hỗ trợ gần 50 nghìn trẻ em (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

[22] Vận động được trên 2,7 nghìn tỷ đồng; giúp đỡ xây mới và sửa chữa được trên 19,6 nghìn căn nhà Đại đoàn kết cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ trên 1,2 triệu lượt người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn về khám chữa bệnh; giúp đỡ trên 95 nghìn lượt học sinh, sinh viên về học tập; hỗ trợ trên 22,7 nghìn lượt người nghèo về phát triển sản xuất và hỗ trợ xây dựng hàng trăm công trình dân sinh (Nguồn: Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam).

Năm 2023, công tác phối hợp liên ngành trong thực hiện thực hiện quyền trẻ em tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Ủy ban Quốc gia về trẻ em phát huy vai trò tổ chức phối hợp liên ngành, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc, điều hòa thực hiện quyền trẻ em.

Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tăng cường rà soát, bổ sung, xây dựng, tham gia ký kết và triển khai các quy chế, kế hoạch phối hợp liên ngành về trẻ em, tập trung vào các nội dung: (i) Chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời tại gia đình, cộng đồng[23]; (ii) Phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em[24]; (iii) thực hiện hoạt động "Hải quân nhận đỡ đầu con ngư dân"[25]; (iv) tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng và phát động phong trào phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong thanh thiếu nhi Việt Nam[26]; (v) phối hợp kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ em tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học[27]; (vi) phối hợp thực hiện một số quy định của Luật Thi hành án hình sự về thi hành án hình sự tại cộng đồng[28]; (vii) phối hợp thông báo hoặc gửi, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến người phạm tội; trong đó phạm vi áp dụng bao gồm các trường hợp người dưới 18 tuổi phạm tội[29]; phối hợp trong thực hiện trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự[30]. Tiếp tục triển khai hiệu quả các quy chế/kế hoạch/chương trình phối hợp liên ngành đã được ký kết.

Các bộ, ngành, cơ quan liên quan tích cực nghiên cứu, xây dựng, ký kết và tổ chức thực hiện các quy chế/chương trình/kế hoạch phối hợp liên ngành về trẻ em; các quy chế/chương trình/kế hoạch ban hành tương đối đầy đủ, triển khai hiệu quả; thông qua việc ký kết triển khai, các bộ, ngành, tổ chức đã gắn kết, chia sẻ thông tin kịp thời để triển khai các nhiệm vụ được giao và giải quyết các vụ việc khẩn cấp; phát huy hiệu quả của công tác phối hợp liên ngành trong thực hiện quyền trẻ em, đặc biệt phòng, chống xâm hại trẻ em, chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em, phòng, chống đuối nước trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng,…Tuy nhiên nguồn lực đầu tư cho các hoạt động phối hợp liên ngành còn hạn chế.

3. Công tác truyền thông, phổ biến Luật trẻ em

Chỉ đạo, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổ chức phổ biến nội dung Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan trực tiếp trong đời sống, về quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức, gia đình, nhà trường đối với việc bảo vệ, chăm

---

[23] Có 21/63 tỉnh, thành phố và 273 quận, huyện trong cả nước xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời tại gia đình, cộng đồng (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

[24] Quy chế phối hợp số 2236/QCPH-LĐTBXH-GDĐT-YT-CA ngày 16/6/2023 giữa 4 Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Công an.

[25] Chương trình phối hợp số 386/CTr-CTE-QBT-CT ngày 04/7/2023 giữa các đơn vị thuộc 03 bộ, ngành, tổ chức: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Trẻ em), Bộ Quốc phòng (Cục Chính trị quân chủng Hải quân); Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

[26] Kế hoạch phối hợp số 486/KHPH-BCA-TWĐTN ngày 19/9/2023 giữa Bộ Công an và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

[27] Kế hoạch phối hợp số 980/KH-BYT-BGDĐT ngày 19/7/2023 giữa Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

[28] Thông tư liên tịch số 01/2023/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 18/01/2023 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

[29] Thông tư liên tịch số 03/2023/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 15/3/2023 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

[30] Chương trình phối hợp số 5789/CTPH-BTP-BCA ngày 27/11/2023 giữa Bộ Tư pháp và Bộ Công an.

sóc, giáo dục trẻ em, người chưa thành niên, quyền và bổn phận của trẻ em[31]; thực hiện đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng liên quan đến trẻ em cả về nội dung và hình thức, bảo đảm thiết thực, phù hợp, góp phần nâng cao nhận thức, sự đồng thuận và chung tay hành động của toàn xã hội đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Các cơ quan truyền thông dành các chuyên trang, chuyên mục, thời lượng và khung giờ phù hợp cho trẻ em, có sự đầu tư về chất lượng, nội dung[32]; một số địa phương thực hiện đưa tin bài, phóng sự bằng tiếng dân tộc[33]; đẩy mạnh truyền thông trên hệ thống thông tin cơ sở. Việc thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng chú trọng tăng cường[34].

Công tác tuyên truyền đậm nét, có trọng tâm, trọng điểm và gắn với các sự kiện lớn[35] như Tháng hành động Vì trẻ em, Ngày trẻ em thế giới, Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường, Ngày vi chất dinh dưỡng trẻ em, Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển, Tuần lễ thế giới nuôi con bằng sữa mẹ, Ngày hội gia đình phòng, chống đuối nước trẻ em, Ngày quốc tế hạnh phúc, Ngày gia đình Việt Nam, Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình,…Nội dung truyền thông tập trung tuyên truyền về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng, chống bạo lực học đường; vấn đề dinh dưỡng, an toàn thực phẩm, nước sạch, vệ sinh môi trường; giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên. Lực lượng công an địa phương đã tổ chức nhiều cuộc tuyên truyền, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, mua bán người tại cộng đồng dân cư[36]. Chỉ đạo, triển khai tổ chức cuộc thi "Học sinh với An toàn thông tin" với trên 740 nghìn học sinh của gần 5,5 nghìn trường trung học cơ sở ở 63 tỉnh, thành phố tham gia; Hội thi Hòa giải viên giỏi lần thứ IV cấp khu vực và toàn quốc được tổ chức, trong đó có các câu hỏi liên quan đến quyền trẻ em; phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường thông qua tổ chức cuộc thi pháp luật học đường dành

---

[31] Quyết định số 15/QĐ-HĐPH ngày 15/3/2023, Công văn số 152/HĐPH, Công văn số 3148/HĐPH của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương.

[32] Trong tổng số 11 kênh truyền hình quảng bá, Đài Truyền hình Việt Nam đã phát sóng gần 5.000 chương trình về trẻ em với tổng thời lượng trên 8.000 giờ phát sóng; một số chương trình mới được sản xuất với cách thức tiếp cận hiện đại và phát sóng vào các khung giờ tốt trên các kênh VTV1, VTV2, VTV3 như Chương trình: Việt Nam vui khỏe, Trường học không ma túy, series phim ngắn Học đường không khói thuốc, An toàn cho con, Ngôi làng vui vẻ (Nguồn: Đài Truyền hình Việt Nam).

Đài Tiếng nói Việt Nam (Ban Văn hóa - Xã hội) tập trung nhiều tin bài, thời lượng phát sóng tuyên truyền về bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, giải quyết những vấn đề về trẻ em, đặc biệt trong Tháng hành động Vì trẻ em, Diễn đàn trẻ em: Loạt bài "Ngăn ngừa bạo lực học đường - Không thể đi mãi chữa cháy"; phóng sự tài liệu "Minh Minh"; bàn về quyền và hành lang bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; …(Nguồn: Đài Tiếng nói Việt Nam)

[33] Tiếng Thái, Mông (Đài Phát thanh truyền hình tỉnh Sơn La); tiếng Bahnar, Jrai (Đài Phát thanh truyền hình tỉnh Gia Lai); tiếng Thái, Dao, Mông (Đài Phát thanh truyền hình tỉnh Yên Bái); tiếng Ê Đê (Đài Phát thanh truyền hình tỉnh Đắk Lắk); tiếng M'Nông (Đài Phát thanh truyền hình tỉnh Đắk Nông); tiếng Tày, Dao, Mông (Đài Phát thanh truyền hình tỉnh Tuyên Quang)

[34] Lực lượng công an sử dụng khoảng 9,4 nghìn trang, kênh tài khoản, hội, nhóm trên mạng xã hội với tổng số trên 27 triệu lượt người theo dõi để phục vụ công tác thông tin tuyên truyền, phóng, chống tội phạm, trong đó có phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, qua đó đã chia sẻ hơn 327,5 nghìn tin, bài và khoảng 342,9 triệu lượt hiển thị, tương tác của người dùng trên các nền tảng (Nguồn: Bộ Công an).

[35] Các báo điện tử đăng trên 14,3 nghìn tin, bài liên quan đến bảo vệ, hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh trên môi trường mạng (Nguồn: Bộ Thông tin và Truyền thông).

[36] 14 tỉnh, thành phố (Bắc Kạn, Lai Châu, Hà Giang, Tuyên Quang, Ninh Bình, Bắc Giang, Nghệ An, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Kon Tum, Tiền Giang, Sóc Trăng, Đồng Tháp) thực hiện 60 buổi tuyên truyền cho trên 60 nghìn lượt người và cấp phát trên 35 nghìn tờ rơi (Nguồn: Bộ Công an).

cho học sinh phổ thông; khảo sát, đánh giá thực trạng công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường và thực trạng hiểu biết và nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân; tổ chức Hội nghị phổ biến pháp luật về phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống cho trưởng thôn, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở, người có uy tín trong cộng đồng dân cư tại một số tỉnh, thành phố.

Viện Kiểm sát nhân dân địa phương phối hợp tổ chức các lớp tuyên truyền phổ biến quyền trẻ em, phòng, chống bạo lực học đường, các phiên tòa giả lập để nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng đối với quyền trẻ em và bảo đảm thực hiện quyền trẻ em. Một số Tòa án địa phương[37] tích cực phối hợp tổ chức "Phiên tòa giả định" nhằm giáo dục, tuyên truyền pháp luật, nâng cao nhận thức về pháp luật đối với học sinh, sinh viên.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở địa phương đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em thông qua các buổi họp tổ dân phố, cụm dân cư, phát huy vai trò người uy tín trong cộng đồng. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam triển khai thực hiện trên 700 mô hình Câu lạc bộ "Thủ lĩnh của sự thay đổi" tại các trường trung học cơ sở và cộng đồng thuộc địa bàn dân tộc thiểu số và miền núi của 41 tỉnh, thành phố; tổ chức cuộc thi "Sáng tác sản phẩm truyền thông về bình đẳng giới dành cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023" với trên 13 nghìn tác phẩm dự thi; tổ chức Diễn đàn giao lưu chia sẻ với chủ đề "Lắng nghe con nói" với sự tham gia trực tiếp của gần 400 trẻ em và trực tuyến trên 1000 điểm cầu. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện trên 5 nghìn hoạt động tuyên truyền cho trên 330 nghìn thiếu nhi về phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích, đuối nước ở trẻ em thông qua tổ chức Ngày cao điểm chiến sỹ tình nguyện "Vì đàn em thân yêu". Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam tổ chức tuyên truyền pháp luật cho gần 05 nghìn trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em về chủ đề sử dụng mạng an toàn, văn minh, phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em; cuộc thi vẽ tranh "Ngôi nhà mơ ước"; cuộc thi "Chữ đẹp tuổi thơ" với sự tiếp cận khoảng 3,2 triệu người; thực hiện hơn 30 Phiên tòa giả định với sự tham gia trên 20 nghìn người.

4. Công tác tổ chức cán bộ và nâng cao năng lực quản lý, thực hiện quyền trẻ em

Cơ cấu tổ chức làm công tác trẻ em ở địa phương thường xuyên có sự thay đổi; đội ngũ cán bộ chuyên trách tiếp công tác trẻ em tục giảm và thường xuyên luân chuyển vị trí công tác; công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ kiêm nhiệm làm công tác trẻ em cấp cơ sở về quyền trẻ em và công tác xã hội còn hạn chế nên tiếp tục ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác trẻ em. Tổ chức phối hợp liên ngành về công tác trẻ đã được hình thành ở cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã[38] để giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch ủy ban nhân dân cùng cấp phối hợp, đôn đốc, điều hòa việc giải quyết các vấn đề trẻ em, thực hiện quyền của trẻ em ở địa

[37] Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, TP.Hồ Chí Minh, Gia Lai, Quảng Nam, Long An, Bắc Giang, Lạng Sơn (Nguồn: Tòa án nhân dân tối cao).

[38] 100% tỉnh, thành phố, 93% cấp huyện, 88% cấp xã có tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

phương (Phụ lục II kèm theo).

Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Nghị định quy định rõ nhiệm vụ từng chức danh công chức cấp xã, chế độ tiền lương, phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã, trong đó có công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã làm công tác trẻ em. Một số tỉnh, thành phố đã ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em trong số những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, cộng tác viên được hưởng phụ cấp từ ngân sách của địa phương[39].

Để nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác liên quan đến trẻ em, các bộ, ngành chủ động xây dựng các chương trình, tài liệu[40] và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em[41].

Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện biên soạn, chỉnh lý hệ thống giáo trình, bài giảng và thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về kỹ năng xét xử các vụ án xâm hại trẻ em, các vụ án liên quan đến người chưa thành niên là bị hại.

Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chỉ đạo tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho giáo viên Tổng phụ trách Đội trong trường học nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm quyền trẻ em. Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ Hội tại địa phương và mạng lưới bảo vệ quyền trẻ em.

5. Ngân sách cho việc thực hiện quyền trẻ em

Kinh phí thực hiện quyền trẻ em được bố trí thông qua các chính sách, chương trình, đề án và bố trí trong chi hoạt động thường xuyên của các bộ, ngành, địa phương theo lĩnh vực và theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, trong đó có một số chính sách, chương trình, đề án lớn như bảo đảm quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu; quyền chăm sóc sức khỏe và được nuôi dưỡng; quyền được vui chơi, giải trí,… cụ thể[42]:

- Ngân sách trung ương bảo đảm chi các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em do các Bộ, cơ quan trung ương thực hiện; chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; hỗ trợ có mục tiêu cho một số địa phương ngân sách khó khăn

[39] Các tỉnh: Bắc Kạn, Vĩnh Long, Bình Dương, Yên Bái (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

[40] Xây dựng: (i) Tài liệu hướng dẫn quy trình hòa giải cơ sở đối với trường hợp người chưa thành niên vi phạm pháp luật; (ii) video về phiên hòa giải mẫu hòa giải các vụ việc liên quan đến người chưa thành niên vi phạm pháp luật (Nguồn: Bộ Tư pháp).

[41] Trên 27,6 nghìn giáo viên và trên 11,4 nghìn phụ huynh học sinh tham gia khóa đào tạo miễn phí "Giảng dạy kỹ năng số và an toàn trên internet" và "Làm bạn cùng con trên môi trường số" (Nguồn: Bộ Thông tin và Truyền thông);

Khoảng 2.500 lượt cán bộ làm công tác trẻ em các cấp, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em được tập huấn về quyền trẻ em, việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em; đào tạo công tác xã hội hệ vừa học, vừa làm cho khoảng 3.000 lượt chỉ tiêu/năm, khoảng 10.000 cán bộ, nhân viên công tác xã hội các tỉnh, thành phố được bồi dưỡng, nâng cao trình độ (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và xã hội).

Khoảng 200 cán bộ công an cấp cơ sở của 21 tỉnh, thành phố được tập huấn kỹ năng điều thân thiện với người dưới 18 tuổi và phòng, chống tội phạm mua bán bán người (Nguồn: Bộ Công an).

[42] Nguồn: Bộ Tài chính.

để thực hiện các chính sách, chế độ, đề án, chương trình về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Căn cứ khả năng ngân sách địa phương cùng với nguồn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, đề án, chương trình và hoạt động thường xuyên cho công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn trong các lĩnh vực chi sự nghiệp y tế, giáo dục, bảo đảm xã hội, văn hóa, thể thao và các sự nghiệp khác.

- Ngân sách nhà nước bố trí thực hiện quyền trẻ em được bố trí lồng ghép trong các lĩnh vực, trong đó có kinh phí bố trí để thực hiện một số chương trình, đề án, nhiệm vụ lớn trong công tác trẻ em năm 2023, được tổng hợp như sau:

Chi bảo đảm xã hội: Trên 29,7 nghìn tỷ đồng (năm 2022 trên 27 nghìn tỷ đồng), trong đó: (i) Trên 28,8 nghìn tỷ đồng (không kể kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương) để thực hiện chính sách hỗ trợ người khuyết tật theo quy định của Luật người khuyết tật; chính sách cho đối tượng bảo trợ xã hội, trong đó có đối tượng trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em khuyết tật nặng và đặc biệt nặng (không bao gồm kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng) theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021; (ii) 489 tỷ đồng hỗ trợ bộ, ngành và địa phương thực hiện Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 1929/QĐ-TTg ngày 25/11/2020; phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 22/01/2021; (iii) bố trí trong dự toán của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt liên quan đến trẻ em.

Chi y tế, dân số, gia đình: Trên 14,6 nghìn tỷ đồng (không kể kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương) (năm 2022 trên 13,9 nghìn tỷ đồng) để hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, mua thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng bảo trợ xã hội (trong đó có trẻ em), mua thẻ bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên (trong đó có trẻ em).

Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề (ưu tiên bố trí tối thiểu 20% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm): Trên 14,1 nghìn tỷ đồng (năm 2022 trên 10,4 nghìn tỷ đồng) để chi hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí; hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; học bổng học sinh dân tộc nội trú; học bổng và phương tiện học tập cho học sinh khuyết tật; hỗ trợ ăn trưa trẻ em từ 3-5 tuổi.

- Kinh phí phân bổ thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trong năm 2023 là 115,2 tỷ đồng (giảm 5,2 tỷ đồng so với năm 2022)[43] (Phụ lục III kèm theo).

6. Công tác kiểm tra, thanh tra

[43] Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quyền trẻ em đã được các bộ, ngành nghiêm túc triển khai thực hiện. Ủy ban quốc gia về trẻ em xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra liên ngành về thực hiện Luật Trẻ em, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em[44], một số bộ, ngành đã lồng ghép nội dung về kiểm tra tình hình thực hiện quyền trẻ em trong các hoạt động kiểm tra của bộ, ngành[45]. Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111) tiếp nhận trên 323,6 nghìn cuộc gọi (giảm 44,8 nghìn cuộc so với cùng kỳ năm 2022).

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá tình hình Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới; với Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội về giám sát thực hiện luật pháp, chính sách về trẻ em mồ côi.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: (i) Tiếp tục triển khai công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em và phòng chống xâm hại trẻ em, kết quả 63/63 tỉnh thành phố trực thuộc trung ương triển khai thực hiện trong năm 2023[46]; (ii) thực hiện thanh tra, kiểm tra năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; (iii) kiểm tra chuyên đề những địa bàn trọng điểm, lĩnh vực dễ phát sinh tội phạm hoặc có nhiều đơn thư, tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố liên quan đến tội phạm nói chung và tội phạm xâm hại trẻ em nói riêng; (iv) tăng cường công tác hậu kiểm, thường xuyên rà quét thông tin trên mạng, đặc biệt là mạng xã hội để phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi đăng tải hình ảnh, video có nội dung ảnh hưởng tiêu cực đến trẻ em hoặc xâm hại trẻ em; (v) hướng dẫn, kiểm tra các Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương thực hiện nghiêm túc công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong tố tụng[47].

Công tác giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện Luật Trẻ em, quyền trẻ em được Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của mặt trận quan

---

[44] Tổ chức kiểm tra liên ngành, kiểm tra chuyên đề về tình hình thực hiện Luật trẻ em, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em tại 30 tỉnh, thành phố, trong đó tổ chức 05 đoàn kiểm tra liên ngành tại 06 tỉnh, thành phố: Lạng Sơn, Cao Bằng, Ninh Bình, Hà Tĩnh, Tây Ninh và Long An (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

[45] Tổ chức kiểm tra: (i) Việc thực hiện các quy định về giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học, công tác bảo đảm an toàn trường học và bảo vệ, chăm sóc trẻ em, giáo dục mầm non, giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục tại tỉnh Đồng Nai, Hà Nam; (ii) thực hiện Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với bảo đảm thực hiện quyền trẻ em; (iii) tình hình nuôi con nuôi tại 17 tỉnh, thành phố, qua đó phát hiện 01 trường hợp con nuôi bị cha nuôi xâm hại tình dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (iv) hoạt động của một số mạng xã hội nhiều người dùng, trong đó các quy định về việc bảo đảm an toàn và bí mật đời sống riêng tư cho trẻ em trên không gian mạng; sau kiểm tra đã đề nghị đơn vị được kiểm tra thực hiện biện pháp khắc phục để bảo vệ trẻ em theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 của Chính phủ.

[46] Toàn quốc, đã thực hiện 8.145 cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em (tăng 774 cuộc so với năm 2022), trong đó Bộ LĐTBXH thực hiện 04 cuộc thanh tra; Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố thực hiện 587 cuộc thanh tra, kiểm tra; UBND cấp huyện thực hiện 1.023 cuộc kiểm tra và UBND cấp xã thực hiện 6.531 cuộc tự kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện 455 thiếu sót, sai phạm; thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền trên 561,2 triệu đồng (tăng trên 364,6 triệu đồng so với năm 2022); kiến nghị cho trẻ em là đối tượng bảo trợ xã hội được truy lĩnh số tiền trên 123,1 triệu đồng; xử phạt vi phạm hành chính số tiền là 135 triệu đồng (năm 2022 không có xử phạt vi phạm hành chính); 05 cán bộ vi phạm bị kiểm điểm trách nhiệm (Tây Ninh: 01 cán bộ, Tiền Giang: 04 cán bộ) (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

[47] Qua thanh tra, kiểm tra, các địa phương đều tích cực triển khai hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em, nuôi con nuôi và hộ tịch, quốc tịch,…bảo đảm nhanh chóng, kịp thời, chất lượng (Nguồn: Bộ Tư pháp).

tâm triển khai thực hiện.

7. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em

Việc củng cố, kiện toàn hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em tiếp tục được tăng cường triển khai thực hiện. Thực hiện Đề án 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương triển khai kết nối cơ sở dữ liệu trẻ em vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đến nay đã hoàn tất việc bổ sung căn cước công dân cho hơn 17 triệu cơ sở dữ liệu trẻ em và thực hiện xong việc làm giàu khoảng hơn 5 triệu dữ liệu trẻ em với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; các tỉnh, thành phố tiếp tục duy trì hoạt động chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu trẻ em; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục mầm non và phổ thông, đến năm 2023 đã thu thập, số hóa hơn 23 triệu hồ sơ học sinh và kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu về dân cư đạt tỷ lệ 98%; ứng dụng cơ sở dữ liệu dân cư và căn cước công dân gắn chip để triển khai đăng ký dự thi trực tuyến cho gần 01 triệu thí sinh (đạt tỷ lệ 93,1%).

Triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trên toàn quốc, hiện nay, tất cả cơ quan đăng ký hộ tịch tại 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục sử dụng, thực hiện đăng ký hộ tịch trên phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung. Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình. Tiếp tục triển khai công cụ "Kiểm tra website an toàn cho trẻ em" làm cơ sở xây dựng, tổ chức thu thập dữ liệu và vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về CSAM (xâm hại trẻ em). Thực hiện tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID, nhất là đối tượng xâm hại trẻ em, có tiền án, tiền sự liên quan đến xâm hại trẻ em. Xây dựng kho học liệu số chia sẻ dùng chung cho toàn ngành giáo dục, đưa vào khai thác gần 05 nghìn bài giảng e-learning, hơn 02 nghìn video bài giảng truyền hình, 200 thí nghiệm, 35 nghìn câu hỏi trắc nghiệm và 200 đầu sách.

Tiếp tục triển khai thu thập chỉ tiêu tình hình trẻ em, xâm hại trẻ em, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em theo quy định.

8. Hoạt động hội nhập và hợp tác quốc tế về thực hiện quyền trẻ em

Hoạt động hội nhập và hợp tác quốc tế về thực hiện quyền trẻ em được tăng cường theo hướng đa dạng hóa, đa phương hóa phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về mở rộng hợp tác quốc tế. Việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề của trẻ em được các tổ chức quốc tế quan tâm và dành sự hỗ trợ cho Việt Nam trên cả phương diện kỹ thuật, tài chính, kinh nghiệm để thúc đẩy việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu quốc gia liên quan đến trẻ em.

Các bộ, ngành tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Công ước, Điều ước quốc tế, Hiệp định, Thỏa thuận hợp tác song phương mà Việt Nam đã tham gia phê chuẩn, ký kết[48]; tích cực tham gia vào các hoạt động trong khuôn khổ Kế hoạch công tác của Ủy ban Thúc đẩy và Bảo vệ quyền của Phụ nữ và trẻ em trong ASEAN (ACWC) giai đoạn 2021-2025[49]; tham gia tích cực vào việc xây dựng và

[48] Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Công ước chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia và Nghị định thư về phòng ngừa, trừng trị, trấn áp tội buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (Nguồn: Bộ Công an).

[49] Tham gia xây dựng: (i) Hướng dẫn ASEAN về bóc lột và lạm dụng tình dục trẻ em trực tuyến; (ii) Tuyên bố ASEAN về Phòng, chống và Xóa bỏ lao động trẻ em; Lộ trình về Xóa bỏ bắt nạt trẻ em trong ASEAN; (iii) triển

thông qua các văn kiện bảo đảm quyền được tiếp cận giáo dục của trẻ em trong khu vực và thế giới[50]; tăng cường hợp tác song phương với các nước trong khai thác các chương trình học bổng, đẩy mạnh kết nối các chương trình giao lưu giữa các trường tại Việt Nam và nước ngoài; tích cực trong việc thực hiện trách nhiệm và vai trò trong việc duy trì quan hệ hợp tác nuôi con nuôi quốc tế và đảm bảo thực thi Công ước Lahay 1993. Tăng cường việc theo dõi tình hình phát triển của con nuôi quốc tế để kịp thời có biện pháp can thiệp trong trường hợp có hành vi vi phạm pháp luật đối với trẻ em Việt Nam được nhận làm con nuôi. Tổ chức và tham dự nhiều hội nghị, hội thảo, diễn đàn khu vực và thế giới, thực hiện đón tiếp các đoàn khách quốc tế nhằm chia sẻ, học tập kinh nghiệm trong việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em. Triển khai các thủ tục tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả các nguồn viện trợ quốc tế[51]. Phối hợp với Tổ chức Cảnh sát quốc tế và Hiệp hội Tư lệnh cảnh sát các nước ASEAN trong trao đổi thông tin về đối tượng là người nước ngoài có tiền án, tiền sự về xâm hại trẻ em xuất, nhập cảnh vào Việt Nam.

Tham gia tích cực, hiệu quả vào việc xây dựng thể chế, triển khai các hoạt động hợp tác của Hội đồng Chánh án các nước ASEAN, trong đó nhấn mạnh đến vấn đề giải quyết các tranh chấp xuyên quốc gia liên quan đến trẻ em. Tham dự Diễn đàn Thẩm phán Tòa gia đình ASEAN lần thứ 3 kết hợp Hội nghị bàn tròn tư pháp năm 2023 về Công ước Lahay 1980 và các khía cạnh dân dự của hành vi bắt cóc trẻ em quốc tế và Công ước Lahay 1996 về trách nhiệm của cha mẹ và việc bảo vệ trẻ em.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VỀ TRẺ EM

Chỉ đạo bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng, lồng ghép thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em khi xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, ngành và địa phương. Trong Chiến lược, Kế hoạch Phát triển Kinh tế - Xã hội 10 năm, 5 năm và hằng năm, các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em là nội dung quan trọng, xuyên suốt, tập trung ở các lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, nước sạch, vệ sinh môi trường, bảo vệ trẻ em.

Hiện nay, ước tính dân số trẻ em là trên 25 triệu trẻ em (tỷ lệ trên 25,5% trên tổng dân số), trong đó số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên 1,7 triệu trẻ em (tỷ lệ 6,7% trên tổng dân số trẻ em).

1. Kết quả thực hiện một số mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em năm 2023

a) Công tác bảo vệ trẻ em

Duy trì tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em là 57%; tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng dân số trẻ em

---

khai Dự án Nâng cao năng lực cho cán bộ tuyến đầu trong phòng, chống buôn bán người thông qua sử dụng các phương pháp tiếp cận tập trung vào nạn nhân có nhạy cảm giới (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

[50] Các Tuyên bố ASEAN: (i) Tuyên bố của các Nhà lãnh đạo ASEAN về chăm sóc và giáo dục mầm non ở Đông Nam Á; (ii) Tuyên bố của các Bộ trưởng Giáo dục Đông Nam Á về Ưu tiên giáo dục cơ bản và học tập suốt đời: đầu tư vào các kỹ năng đọc viết cơ bản, làm toán và giáo dục STEM trong kỷ nguyên số; (iii) Tuyên bố ASEAN về Chuyển đổi số trong giáo dục (Nguồn: Bộ Giáo dục và Đào tạo).

[51] Dự án thúc đẩy và bảo vệ quyền trẻ em tại Việt Nam giai đoạn 2023 - 2026; Dự án nâng cao năng lực quốc gia phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; các chương trình, dự án hỗ trợ, đẩy mạnh công tác phòng, chống xâm hại trẻ em và liên quan đến người dưới 18 tuổi; dự án về phòng, chống đuối nước trẻ em; chăm sóc thay thế cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt,... (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

khoảng 6,7% (năm 2022 là 6,8%).

Năm 2023 toàn quốc xảy ra 2.498 vụ xâm hại trẻ em với 3.235 đối tượng, xâm hại 2.633 trẻ em, so với năm 2022 tăng 9,2% số vụ, trong đó xâm hại tình dục trẻ em 2.045 vụ với 2.189 đối tượng, xâm hại 2.101 trẻ em (chiếm 82,2%); 100% tin báo, tố giác tội phạm được tiếp nhận, giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Tội phạm xâm hại trẻ em gia tăng 9,2% so với năm 2022, tập trung tại Vùng Đồng bằng sông Cửu Long (40,3%), nhất là các tỉnh Tiền Giang, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, Sóc Trăng (tăng trên 20 vụ)[52].

Mạng lưới cộng tác trợ giúp pháp lý các cấp được chú trọng xây dựng và phát triển, có trên 600 luật sư ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước. Các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý đã thực hiện trên 04 nghìn vụ việc trợ giúp pháp lý cho trẻ em, chiếm trên 15% số vụ việc trợ giúp pháp lý, trong đó số lượt trẻ em được trợ giúp pháp lý thông qua hình thức tham gia tố tụng (chiếm khoảng 80%). Các vụ việc trợ giúp pháp lý cho trẻ em được thẩm định, đánh giá đều đạt chất lượng trở lên, không có vụ việc nào không đạt chất lượng. Xem xét, quyết định cho phép trên 800 trường hợp trẻ em được thôi quốc tịch Việt Nam để nhập quốc tịch nước ngoài và 03 trẻ em được nhập quốc tịch Việt Nam. Giải quyết cho 3.349 trẻ em làm con nuôi trong nước và 284 trẻ em làm con nuôi nước ngoài[53].

Cơ quan điều tra trên toàn quốc đã khởi tố mới 2.310 vụ/2.441 bị can vụ án xâm hại trẻ em; thụ lý, giải quyết 2.132 vụ/2.367 bị can, trong đó truy tố 2.103 vụ/2.327 bị can[54]. Tòa án nhân dân đã thụ lý 2.040 vụ với 2.993 bị cáo phạm tội xâm hại người dưới 18 tuổi theo thủ tục sơ thẩm; đã giải quyết, xét xử 2.010 vụ với 2.879 bị cáo, đạt tỷ lệ 98,5% về số vụ và 96,2% số bị cáo liên quan đến tội xâm hại người dưới 18 tuổi. Số vụ án còn lại đang trong quá trình xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

b) Công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em

Công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, trong đó có sức khỏe bà mẹ, trẻ em không ngừng được cải thiện, tạo điều kiện cho việc củng cố và phát triển mạng lưới y tế trong đó có mạng lưới chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 05 tuổi và dưới 01 tuổi đều có kết quả vượt mức kế hoạch, trong vòng 20 năm (từ năm 2001 đến năm 2023, tỷ suất tử vong trẻ em dưới dưới 5 tuổi giảm hơn 2 lần, từ 39,6%o xuống còn 18,2%o và tỷ suất tử vong trẻ em dưới 01 tuổi giảm hơn 2 lần, từ 29,5%o xuống còn 11,6%o). Công tác phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em trong thời gian qua đã đạt được một số kết quả, tình trạng dinh dưỡng trẻ em ngày càng được cải thiện, tỷ lệ suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân) ở trẻ em dưới 5 tuổi trên toàn quốc giảm mạnh và bền vững qua các năm (từ 33,8% vào năm 2000 xuống còn 10,4% vào năm 2023), tỷ lệ suy dinh dưỡng (thể thấp còi) ở trẻ em dưới 5 tuổi (từ 29,3% năm 2010 xuống còn 18,8% vào năm 2023). Chiến dịch bổ sung vitamin A liều cao

[52] Nguồn: Bộ Công an.
[53] Nguồn: Bộ Tư pháp.
[54] Nguồn: Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

đạt tỷ lệ cao ở hầu hết các tỉnh, thành phố. Các chương trình truyền thông, tư vấn chế độ ăn đầy đủ 4 nhóm chất nhằm phòng thiếu vi chất ở trẻ em đã được triển khai rộng khắp tại 63 tỉnh/thành phố.

Công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ em cơ bản đạt được các mục tiêu và chỉ tiêu về duy trì các thành quả thanh toán bệnh bại liệt, loại trừ bệnh uốn ván sơ sinh và bảo đảm các tỷ lệ tiêm chủng cho trẻ em. Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ em dưới 01 tuổi tiếp tục được duy trì ở mức cao, trên 90% trên phạm vi toàn quốc.

Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em được quan tâm thực hiện, đến nay có 21/63 tỉnh, thành phố và 03 bộ, ngành xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030; mô hình công tác xã hội và tư vấn tâm lý trường học từng bước được xây dựng, triển khai hiệu quả.

Mô hình Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn, Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tiếp tục được xây dựng và duy trì; các bộ, ngành, địa phương vào cuộc mạnh mẽ, chỉ đạo tập trung về phòng, chống tai nạn, thương tích, đặc biệt là đuối nước ở trẻ em. Năm 2023, số trẻ em bị tử vong do đuối nước khoảng 1.850 em.

c) Công tác giáo dục cho trẻ em

Với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và sự phối hợp tích cực của bộ, ngành, các chỉ tiêu về giáo dục cho trẻ em đạt một số kết quả chính[55], như sau:

- Giáo dục mầm non: Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 32,1%; tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt 93,1%. Chương trình giáo dục mầm non bảo đảm phát triển những phẩm chất, năng lực mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết, phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa tiềm năng, đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện trẻ em, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp 1.

- Kết quả phổ cập giáo dục tiểu học: Số đơn vị cấp tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2 là 32/63 tỉnh, thành phố (50,8%); số đơn vị cấp tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 là 31/63 tỉnh, thành phố (49,2%).

- Kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở: Số đơn vị cấp tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở (tỉnh đạt chuẩn mức độ 1) là 36 tỉnh, thành phố; số đơn vị cấp tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở (tỉnh đạt chuẩn mức độ 2) là 20 tỉnh, thành phố; số đơn vị cấp tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở (tỉnh đạt chuẩn mức độ 3) là 7 tỉnh, thành phố.

- Kết quả đạt chuẩn xóa mù chữ: Tỷ lệ số người biết chữ trong độ tuổi theo quy định là 98,85%; tỷ lệ số tỉnh đạt chuẩn xóa mù chữ (mức độ 2) là 76,19%.

d) Điều kiện vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thông cho trẻ em

[55] Nguồn: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở các cấp tiếp tục được quan tâm đầu tư và cơ bản thực hiện tốt vai trò, chức năng hoạt động[56], bảo đảm dành 30% thời lượng hoạt động cho trẻ em theo quy định. Ban hành quy định về chế độ ưu đãi, giảm giá vé tham quan cho trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại các danh thắng, điểm du lịch. Thực hiện cấp giấy phép phổ biến phim hoạt hình dành cho trẻ em; khuyến khích các hãng phim, các nhà sản xuất phim xây dựng những bộ phim có nội dung về trẻ em; thực hiện phân loại phim theo độ tuổi của khán giả để phù hợp với đối tượng trẻ em; giám định kịch bản phim hoạt hình để đưa vào sản xuất phục vụ nhu cầu của trẻ em; tăng cường hoạt động của đội chiếu phim lưu động, phục vụ nhu cầu của người dân, trong đó có trẻ em ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới, hải đảo[57].

Hệ thống thư viện được kiện toàn, tăng cường hoạt động phục vụ thiếu nhi trong các thư viện công cộng với hơn 50% tổng số người sử dụng thư viện là trẻ em. Thực hiện Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030", hệ thống thư viện thường xuyên cập nhật, bổ sung tài liệu sách, luân chuyển tài liệu để phục vụ nhu cầu đa dạng của trẻ em; nhiều tỉnh, thành phố đã dùng xe thư viện lưu động phục vụ trẻ em vùng sâu, vùng xa, vùng trẻ em ít có điều kiện tiếp cận với sách báo, thông tin, thu hút được đông đảo trẻ em đến đọc và nghiên cứu. Chỉ đạo, quản lý và đẩy mạnh các hoạt động thể dục, thể thao nhằm nâng cao sức khỏe cho trẻ em.

Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức trên 4,6 nghìn hoạt động vui chơi, giải trí cho trên 242 nghìn thiếu nhi; trao tặng 183 điểm sinh hoạt vui chơi và 91 công trình không gian đọc sách, tương tác và sinh hoạt Đội cho thiếu nhi.

đ) Trẻ em tham gia vào các vấn đề về trẻ em

Quyền tham gia của trẻ em tiếp tục được quan tâm thực hiện. Diễn đàn trẻ em quốc gia lần thứ VII được tổ chức với sự tham gia của 188 trẻ em đại diện cho trẻ em 43 tỉnh/thành phố và một số Trung tâm nhằm thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em, tạo cơ hội để đại diện trẻ em thảo luận, đề xuất các kiến nghị, sáng kiến về những vấn đề liên quan đến trẻ em[58].

Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành Đề án "Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em giai đoạn 2023-2027" nhằm thúc đẩy sự tham gia của trẻ em vào những hoạt động, chương trình do tổ chức Đoàn, Hội, Đội thực hiện; Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Văn phòng Quốc hội, Uỷ ban Văn hoá, Giáo dục của Quốc hội tổ chức phiên họp giả định "Quốc hội trẻ

---

[56] Đến nay, cả nước có 66 thiết chế văn hóa cấp tỉnh (Trung tâm Văn hóa; Trung tâm Văn hóa nghệ thuật; Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh); 689/705 quận, huyện có Trung tâm Văn hóa - Thể thao/Nhà Văn hóa; 8.207/10.598 xã, phường, thị trấn có Trung tâm Văn hóa - Thể thao, trong đó có 5.625 đạt chuẩn (tỷ lệ 53%); 69.070/90.508 làng, thôn, bản, ấp…có Nhà Văn hóa, trong đó có 44.836 đạt chuẩn (tỷ lệ 49,5%) (Nguồn: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch).

[57] Cả nước có 190 đội chiếu phim lưu động thuộc Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng các tỉnh, thành phố (Nguồn: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch).

[58] Có 31 tỉnh/thành phố tổ chức diễn đàn trẻ em cấp tỉnh với hơn 4,7 nghìn lượt trẻ em tham gia; 212 diễn đàn trẻ em cấp huyện với khoảng hơn 32 nghìn lượt trẻ em tham gia; 673 diễn đàn trẻ em cấp xã với khoảng 77 nghìn lượt trẻ em tham gia (Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

em" lần thứ I với sự tham gia của 263 đại biểu thiếu nhi tiêu biểu của 63 tỉnh, thành phố, phiên họp tạo điều kiện để trẻ em phát huy năng lực, kỹ năng trình bày ý kiến, quan điểm, nhận thức và tham gia vào quá trình ra quyết định về các vấn đề liên quan đến trẻ em; toàn quốc, có 33 kỳ họp Hội đồng trẻ em cấp tỉnh, 282 kỳ họp Hội đồng trẻ em cấp huyện được tổ chức.

(Phụ lục IV kèm theo)

2. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

Công tác trẻ em, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em luôn được Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đặc biệt quan tâm, nhất là những trường hợp trẻ em bị ảnh hưởng dịch COVID-19, trẻ em mồ côi, chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống đuối nước; đây là nền tảng để thực hiện hiệu quả quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em.

Nhận thức của gia đình, nhất là cha, mẹ về quyền trẻ em đang ngày càng nâng cao, quan tâm hơn đến việc chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em. Sự quan tâm của các tổ chức, cá nhân đối với trẻ em ngày càng được tăng cường thông qua việc huy động, đóng góp để hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

Hội nhập quốc tế thúc đẩy các cam kết, chuẩn mực chung về quyền con người, quyền trẻ em thông qua các hiệp định, thương mại tự do; các tổ chức quốc tế, liên minh toàn cầu, các quốc gia luôn quan tâm thúc đẩy các biện pháp nhằm bảo vệ và thúc đẩy quyền trẻ em.

Các bộ, ngành, tổ chức và địa phương chỉ đạo sát sao hơn việc thực hiện công tác trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của ngành. Công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước đối với việc thực hiện trách nhiệm bảo vệ trẻ em, xử lý vụ việc vi phạm quyền trẻ em được mở rộng và thường xuyên hơn.

b) Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, trẻ em và việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em còn một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân chính như sau:

Tình hình xâm hại trẻ em năm 2023 tăng so với năm 2022 và tiếp tục diễn biến phức tạp, chưa đạt mục đích phòng ngừa, kiểm soát, kéo giảm so với yêu cầu được đặt ra, đáng chú ý là một số vụ việc trẻ em bị xâm hại gây hậu quả nghiêm trọng (trẻ em nữ mang thai, tự tử, chết) do người có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là thủ phạm (cha, mẹ ruột, cha dượng, mẹ kế, giáo viên, bảo mẫu trong các cơ sở trông giữ trẻ); bạo lực trường học tiếp tục diễn biến phức tạp, một số vụ việc gây hậu quả nghiêm trọng; gần đây xảy ra một số vụ bắt cóc trẻ em có tính chất manh động, nhằm mục đích tống tiền, có vụ việc gây hậu quả nghiêm trọng (giết trẻ em), gây mất an ninh, an toàn và bức xúc dư luận xã hội.

Tình hình trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật có chiều hướng diễn biến phức tạp với phương thức và thủ đoạn manh động, liều lĩnh; hình thành băng nhóm kín thông qua mạng xã hội kêu gọi thành viên để giải quyết các

mâu thuẫn hoặc chống trả lực lượng chức năng.

Một số vụ việc xâm hại tình dục trẻ em, bạo lực trẻ em trong gia đình, bạo lực học đường chậm được phát hiện, báo cáo nên không được giải quyết kịp thời gây bức xúc trong dư luận xã hội; chưa có đủ công cụ, biện pháp để xử lý những nội dung độc hại, không phù hợp với trẻ em trên môi trường mạng nhất là đối với những nền tảng nước ngoài.

Việc tổ chức phiên tòa xét xử các vụ án xâm hại trẻ em còn gặp nhiều khó khăn do cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, phòng xử án tại một số Tòa án nhân dân địa phương nhất là ở cấp huyện còn chưa đáp ứng yêu cầu; nhiều bị hại vì những lí do khác nhau không tham gia tố tụng tại phiên tòa gây khó khăn cho công tác xét xử và bồi thường thiệt hại.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, vụ án xâm hại tình dục trẻ em, nạn nhân là những đối tượng còn nhỏ tuổi, khi sự việc xâm hại xảy ra thường bị sang chấn tâm lý nên lấy khai thường không đầy đủ, thiếu chính xác, thậm chí thay đổi lời khai, hoặc khai theo ý của người đại diện (cha, mẹ) nên khó thu thập tài liệu chính xác, khách quan. Đối với các vụ án xâm hại tình dục xảy ra đã lâu, chỉ duy nhất có lời khai của bị hại, bị hại khai nhận không thống nhất, lúc nhớ, lúc quên, đối tượng không thừa nhận hành vi đã gây rất nhiều khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình xử lý, giải quyết vụ án.

Do trình độ dân trí thấp, nhiều trường hợp trẻ em không được đăng ký khai sinh theo quy định, khi đi học mới đăng ký, đăng ký khai sinh muộn nên không có tài liệu xác định thời điểm sinh, hoặc có nhưng tài liệu mâu thuẫn, trong khi đó việc giám định và sử dụng kết quả giám định về độ tuổi của người vi phạm, bị hại có trường hợp chưa kịp thời hoặc chưa rõ ràng dẫn đến việc đánh giá chứng cứ, định tội danh giữa các cơ quan tiến hành tố tụng không thống nhất, kéo dài thời gian giải quyết.

Nhiều vụ cháy chung cư và cháy, nổ do tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ em gây tai nạn, thương tích dẫn đến tử vong hoặc phải điều trị dài ngày trong bệnh viện; vấn đề an toàn, vệ sinh thực phẩm cần sự quan tâm của các cấp, các ngành, còn nhiều vụ việc trẻ em bị ngộ độc thực phẩm. Tình hình đuối nước trẻ em tuy có giảm nhưng vẫn còn ở mức độ cao.

Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao chủ yếu dùng chung, chưa có khu vui chơi, trang thiết bị riêng biệt cho trẻ em; chưa đồng đều giữa các vùng miền, chủ yếu tập trung tại các đô thị lớn, trung tâm huyện lỵ; vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hệ thống này ít về số lượng, không có nhiều hoạt động phong phú phục vụ trẻ em.

Tỷ lệ tảo hôn trong đồng bào dân tộc thiểu số còn cao, vẫn còn hôn nhân cận huyết thống, một số thủ tục lạc hậu chưa được xóa bỏ ảnh hưởng đến sức khỏe và đời sống trẻ em dân tộc thiểu số.

Tình hình dịch bệnh ở trẻ em có nhiều diễn biến mới: số ca sốt xuất huyết tăng, xuất hiện nhiều ổ dịch, bệnh chân tay miệng xuất hiện nhiều ca bệnh dương tính với virus Enterovirus 71; chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em khó

triển khai đúng hạn, tỉ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc-xin ở một số tỉnh đạt tỷ lệ thấp do thiếu nguồn vắc- xin[59]; tử vong sơ sinh vẫn còn chiếm trên 70% trong tổng số tử vong trẻ em dưới 01 tuổi và khoảng 60% trong tổng số tử vong trẻ em dưới 05 tuổi; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em thể thấp còi còn cao, đặc biệt vùng Tây Nguyên, Trung du và miền núi phía Bắc vẫn còn một số tỉnh có tỷ lệ cao trên 30%; vẫn còn sự chênh lệch lớn về sức khỏe và dinh dưỡng giữa các địa bàn, đặc biệt các xã khó khăn, vùng sâu, vùng xa; tình trạng thừa cân béo phì tăng cao, đặc biệt trẻ em ở các khu vực thành phố, đô thị (nhóm tuổi từ 5-19 tuổi năm 2010 là 8,5% đến năm 2023 tăng lên 19%).

c) Nguyên nhân

Đối với cấp xã, nhân lực làm công tác trẻ em chủ yếu kiêm nhiệm nên thời gian dành cho công tác trẻ em còn hạn chế; phần lớn cán bộ kiêm nhiệm công tác trẻ em chưa được đào tạo cơ bản về quyền trẻ em và công tác xã hội nên chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác trẻ em chưa cao. Kiến thức, kỹ năng chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em của cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, trẻ em, nhất là vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế. Chưa có đội ngũ cộng tác viên làm công tác gia đình cấp cơ sở. Cán bộ phụ trách công tác bảo đảm an toàn trường học còn thiếu, chủ yếu kiêm nhiệm; chế độ chính sách cho nhân viên y tế trong trường học còn bất cập.

Một số địa phương chưa quan tâm bố trí kinh phí cho công tác bảo vệ trẻ em, đặc biệt công tác phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn; bố trí ngân sách chi thường xuyên cho công tác bảo vệ trẻ em theo các chương trình, đề án thông qua ngành Lao động - Thương binh và Xã hội còn thấp. Kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm thực hiện quyền trẻ em được bố trí cho các nhiệm vụ trong nhiều lĩnh vực khác nhau (như giáo dục, y tế, đảm bảo xã hội).

Tầm quan trọng và tính cấp bách của công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em chưa được một số cấp ủy, chính quyền, tổ chức xã hội nhận thức đầy đủ, sâu sắc và quan tâm chỉ đạo, đầu tư đúng mức.

Việc phối hợp chia sẻ thông tin, báo cáo kết quả hoạt động và tình hình thực hiện quyền trẻ em theo trách nhiệm được giao của các bộ, ngành còn chậm và chưa đầy đủ dẫn đến công tác báo cáo, tổng hợp còn hạn chế về số liệu và đánh giá; cơ chế thông tin, báo cáo từ cơ sở về trung ương để phản ánh những vấn đề liên quan đến quyền, bổn phận của trẻ em chưa thông suốt, kịp thời nên còn nhiều vấn đề, vụ việc liên quan đến trẻ em chưa được nắm bắt, phản ánh đầy đủ.

Kinh tế toàn cầu có nhiều biến động khó lường; tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19; biến đổi khí hậu, thiên tai xảy ra thường xuyên, với cường độ và ảnh hưởng ngày càng mạnh; cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 diễn biến nhanh và những vấn đề an ninh phi truyền thống tác động sâu rộng, đa chiều đến xã hội, trẻ em: lao động, việc làm và thu nhập, di cư, nguy cơ mất an toàn cho trẻ em, xâm hại

[59] Các tỉnh: Gia Lai (năm 2022 đạt tỷ lệ 69,1%), Bà Rịa - Vũng Tàu (6 tháng đầu năm 2023 đạt tỷ lệ 19,37%).

trẻ em trên môi trường mạng, vấn đề sức khỏe tâm thần và tâm lý xã hội.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM THỰC HIỆN QUYỀN TRẺ EM NĂM 2024

Năm 2024 là năm bứt phá để hoàn thành Kế hoạch 5 năm 2021-2025 trong bối cảnh nước ta phải chịu sự tác động nặng nề và hậu quả lâu dài của dịch bệnh COVID-19. Các nhiệm vụ, giải pháp năm 2024 đề ra phải quyết liệt nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất, nỗ lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 về trẻ em đã được xác định trong Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030. Các nhiệm vụ, trọng tâm như sau:

1. Xây dựng pháp luật, chính sách

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện pháp luật, chính sách về trẻ em, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em được quy định trong Hiến pháp và Luật Trẻ em. Nghiên cứu, xây dựng trình Quốc hội thông qua các dự án Luật, Nghị quyết: (i) Luật Nhà giáo; (ii) Luật Học tập suốt đời; (iii) Luật Tư pháp người chưa thành niên; (iv) Luật Phòng bệnh; (v) Luật Bảo hiểm y tế (sửa đổi); (vi) Luật phòng, chống mua bán người (sửa đổi); (vii) Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi); (viii) Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (sửa đổi); (ix) Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; (x) Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; (xi) Nghị quyết về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; (xii) Nghị quyết về đổi mới Chương trình Giáo dục mầm non.

Xây dựng, ban hành: (i) Nghị định quy định cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình; (ii) Nghị định Công tác xã hội; (iii) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; (iv) Nghị định quy định chính sách cho trẻ em, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có học sinh hưởng chính sách; (v) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; (vi) Nghị quyết của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội; (vii) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi và Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định một số điều của Luật nuôi con nuôi; (viii) Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; (ix) Kế hoạch triển khai thực hiện các khuyến nghị về quyền trẻ em của Ủy ban quyền trẻ em của Liên hợp quốc; (x) Đề án Tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh giai đoạn 2025-2030 định hướng đến năm

2035; (xi) Đề án phát triển cơ sở giáo dục mầm non và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 0-36 tháng tuổi là con công nhân tại các địa bàn khu công nghiệp; (xii) sửa đổi, bổ sung quy định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019; (xiii) sửa đổi, đề xuất bổ sung cấu phần giáo dục mầm non vào Quyết định số 1719/QĐ-TTg Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

Chỉ đạo các bộ, ngành tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, ban hành: (i) Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với bảo vệ, chăm sóc trẻ em; (ii) quy trình, tiêu chuẩn cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; (iii) về chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi; (iv) quy định của pháp luật về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, đặc biệt chú ý đến các chế tài xử phạt vi phạm hành chính; (v) tiêu chí ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; (vi) cập nhật, bổ sung, sửa đổi các hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật liên quan đến can thiệp chăm sóc sức khỏe trẻ em sơ sinh nhằm tiếp tục giảm tử vong trẻ sơ sinh.

Triển khai thực hiện hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định, Kết luận của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến trẻ em, nhất là các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 25/12/2023 về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 22/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030 và các nội dung về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, ưu tiên cho trẻ em vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai thực hiện một số chương trình, đề án về trẻ em theo quy định.

Xây dựng Chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em gắn với các nội dung của cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; xây dựng xã phường, khu dân cư làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành phối hợp liên ngành

Rà soát, đánh giá và triển khai thực hiện có hiệu quả các quy chế, quy trình, kế hoạch phối hợp liên ngành về trẻ em, nhất là về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em; chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em giai đoạn đầu đời; chăm sóc sức khỏe tâm thần, dinh

dưỡng, trợ giúp pháp lý cho trẻ em.

Tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tăng cường hiệu quả hoạt động Câu lạc bộ tư vấn, trợ giúp trẻ em. Đẩy mạnh dạy bơi và học bơi an toàn phòng, chống đuối nước trên toàn quốc. Phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả và nhân rộng mô hình "Hội đồng trẻ em" trên toàn quốc; nghiên cứu cơ sở pháp lý đề xuất quy chế hoạt động "Quốc hội trẻ em" và các kỳ họp quốc hội trẻ em định kỳ.

Phát triển dịch vụ chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em tại cộng đồng. Xây dựng và nhân rộng các mô hình về "Phòng ngừa, trợ giúp người chưa thành niên vi phạm pháp luật dựa vào cộng đồng", "Phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em", "Phòng điều tra thân thiện với trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật", "Nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong gia đình".

Triển khai các hoạt động thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển các sản phẩm, dịch vụ để hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; thúc đẩy hoạt động của mạng lưới ứng cứu, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng (VN-COP).

3. Truyền thông, vận động thực hiện quyền trẻ em

Tăng cường tuyên truyền giáo dục pháp luật về trẻ em, thực hiện quyền trẻ em nhằm nâng cao nhận thức về trách nhiệm chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em cho các cơ quan chức năng, gia đình và xã hội, chú trọng đến công tác truyền thông, vận động trực tiếp đến từng gia đình, khu dân cư.

Quan tâm truyền thông kiến thức, kỹ năng về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời; phòng, chống xâm hại trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chăm sóc sức khỏe tâm thần, dinh dưỡng cho trẻ em; bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; trang bị các kiến thức, kỹ năng cho trẻ em về tự bảo vệ mình khi tham gia môi trường mạng và kỹ năng tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, hình thành nhân cách con người bắt đầu từ trong gia đình; coi giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình để xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện từ gia đình; đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc giáo dục, chăm sóc, bảo vệ trẻ em, từ đó, ngăn ngừa tệ nạn xã hội khác xâm nhập vào gia đình.

Chú trọng đẩy mạnh truyền thông trên môi trường mạng; mở rộng quảng bá số điện thoại 111 của Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em và các dịch vụ bảo vệ trẻ em. Duy trì, củng cố công tác tuyên truyền đa nền tảng để tăng diện phủ nội dung, tăng cách thức thông tin và khả năng tiếp cận của người xem đối với các nội dung tuyên truyền về quyền trẻ em; mở rộng mạng lưới thông tin tới nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước để đảm bảo tính đa dạng, phong phú và giàu thực tế trong tuyên truyền về công tác trẻ em.

Củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ phóng viên, biên tập viên chuyên

trách thực hiện công tác tuyên truyền về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tăng cường tính chủ động của các đội thông tin lưu động, đội chiếu phim lưu động cơ sở để cung cấp thông tin về vai trò, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trẻ em đến người dân và trẻ em ở vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Phân bổ nguồn lực thực hiện quyền trẻ em

Tăng cường, ổn định nhân lực làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã trong số người hoạt động không chuyên trách cấp xã và mạng lưới cộng tác viên bảo vệ trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em. Kiện toàn mạng lưới chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, tăng cường số lượng và chất lượng nguồn nhân lực chuyên ngành sản nhi. Rà soát, sắp xếp hợp lý đội ngũ nhân lực y tế trong các trường học, từng bước bổ sung cán bộ chuyên trách cho các nhà trường phù hợp với thực tế; nâng cao chất lượng và đảm bảo số lượng đội ngũ người làm công tác bảo đảm an toàn trường học. Củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, công tác phụ nữ, gia đình và trẻ em các cấp nói chung đặc biệt là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Hướng dẫn, phân công trách nhiệm, quy trình lên tiếng bảo vệ trẻ em của Đoàn thanh niên và các tổ chức xã hội khi xảy ra các vụ việc xâm hại trẻ em.

Bảo đảm nguyên tắc nhà nước bố trí ngân sách cho các nội dung liên quan đến trẻ em theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tình hình thực tế triển khai các năm và phù hợp với khả năng cân đối và quy định về phân cấp ngân sách nhà nước, trong đó ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm: (i) Bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; (ii) chăm sóc phát triển toàn diện, dinh dưỡng, sức khỏe tâm thần cho trẻ em; kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; (iii) thực hiện chính sách giáo dục dành cho trẻ em; (iv) phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; (v) phòng, chống tội phạm mua bán phụ nữ và trẻ em qua biên giới; (vi) phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; (vii) bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; (viii) bảo đảm điều kiện vui chơi, giải trí, văn hóa, thể thao cho trẻ em, đặc biệt trẻ em vùng sâu, vùng xa, trẻ em dân tộc thiểu số. Bảo đảm các loại vắc xin tiêm chủng cho trẻ em theo đội tuổi và tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh đối với trẻ em.

5. Công tác kiểm tra, thanh tra

Tăng cường, đổi mới công tác kiểm tra, thanh tra liên ngành thực hiện Luật Trẻ em, bảo đảm quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em của các bộ, ngành và địa phương; việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu các cấp chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tình trạng không kịp thời xử lý vụ việc, không hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em khi có vụ việc vi phạm quyền trẻ em xảy ra trên địa bàn.

Tiếp tục thực hiện việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trên toàn quốc[60]. Tổ chức kiểm tra

[60] Theo Công văn số 687/BL ĐTBXH-TTr ngày 23/02/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em theo chuyên đề, đi sâu vào những vấn đề đang được xã hội quan tâm, để kịp thời đưa ra những giải pháp, phương hướng giải quyết liên quan đến trẻ em. Kết hợp kiểm tra trực tiếp tại cơ sở và kiểm tra gián tiếp thông qua báo cáo của các địa phương. Mở rộng thành phần tham gia đoàn kiểm tra liên ngành để phát huy hơn nữa vai trò của các thành viên Ủy ban quốc gia về trẻ em, mời Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân cấp tỉnh, Hội bảo vệ quyền trẻ em là thành phần làm việc tại địa phương khi đoàn kiểm tra đến làm việc.

6. Cơ sở dữ liệu trẻ em

Tiếp tục triển khai kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu trẻ em với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu khác trong triển khai thực hiện Đề án 06 phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường chất lượng thống kê, theo dõi tình hình trẻ em theo Thông tư số 13/2021/TT-LĐTBXH ngày 30/9/2021.

Đẩy mạnh phối hợp và chia sẻ thông tin thống kê về trẻ em giữa các bộ, ngành nhằm nâng cao chất lượng giám sát và đánh giá thực hiện quyền trẻ em.

Tăng cường hệ thống xác thực và định danh điện tử thực hiện hoạt động xác thực cá nhân, tổ chức trên thông tin mà tổ chức, cá nhân cung cấp nhằm hạn chế các nguy cơ lợi dụng không gian mạng để lôi kéo trẻ em phạm tội, giảm khả năng giả mạo danh tính, phòng ngừa, ngăn chặn việc sử dụng danh tính ảo trên không gian mạng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bôi nhọ danh tính cá nhân, phát tán thông tin sai lệch ảnh hưởng đến trẻ em. Phát triển một số công cụ, nền tảng chặn lọc nội dung xấu độc, bảo vệ trẻ em và xây dựng quy trình quản lý nội dung xấu, độc hại tiếp nhận được; thúc đẩy mạng lưới ứng cứu, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Vận hành cổng thông tin điện tử, ứng dụng trực tuyến, các kênh thông tin, các công cụ phục vụ hoạt động của Mạng lưới, tìm kiếm và đánh giá các nền tảng, sản phẩm bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

7. Hợp tác quốc tế

Tiếp tục thực hiện hội nhập và hợp tác quốc tế trong bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, tăng cường sự hỗ trợ về kinh phí và kỹ thuật từ các tổ quốc tế đa phương, song phương nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em. Triển khai hiệu quả các Điều ước, Công ước mà Việt Nam là thành viên; quan tâm triển khai thực hiện các Khuyến nghị của Ủy ban quyền trẻ em của Liên hiệp quốc.

Mở rộng quan hệ đối tác, tích cực tham gia các liên minh, phong trào thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em toàn cầu và khu vực. Đẩy nhanh và triển khai hiệu quả các dự án hợp tác quốc tế đã được ký kết.

V. KIẾN NGHỊ

1. Quốc hội

- Quốc hội tiếp tục chỉ đạo các cơ quan của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, các đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em, trong đó ưu tiên giám sát: (i) Việc cụ thể hóa và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có liên quan tới trẻ em trong Kế hoạch của địa phương, bộ, ngành; (ii) tình hình thực hiện Luật Trẻ em và công tác xây dựng, triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2025 của các bộ, ngành có liên quan; (iii) việc ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em, Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án có liên quan đến trẻ em trong giai đoạn 2021-2025, đặc biệt ngân sách dành cho công tác phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị tác động bởi thiên tai, dịch bệnh; (iv) việc sắp xếp, bố trí hợp lý cơ cấu tổ chức và nhân lực thực hiện công tác bảo vệ trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em; (v) trách nhiệm thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em, đặc biệt chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em; bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em; triển khai đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

Chỉ đạo các cơ quan của Quốc hội xem xét, đánh giá những vấn đề có liên quan đến trẻ em, đặc biệt vấn đề bảo vệ trẻ em, chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em trong các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định của Luật Trẻ em.

2. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, chính sách về trẻ em, bảo đảm quyền trẻ em. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan tăng cường công tác phòng ngừa và phát động đấu tranh các hành vi xâm hại trẻ em; phòng ngừa trẻ em phạm tội, thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; giảm thiểu bạo lực học đường, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng,….

Chủ động phối hợp với cơ quan điều tra, Tòa án đẩy nhanh quá trình giải quyết các vụ án xâm hại trẻ em. Phân công Kiểm sát viên có năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đồng thời hiểu biết các đặc điểm tâm lý của người bị hại là trẻ em để thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử đối với vụ án xâm hại trẻ em.

3. Tòa án nhân dân tối cao

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án xâm hại trẻ em; bảo đảm tối đa quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em trong quá trình giải quyết vụ việc. Đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn xét xử, hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật và phát triển án lệ để kịp thời hướng dẫn, giải đáp các vướng mắc trong thực tiễn xét xử các vụ án xâm hại trẻ em, mua bán trẻ em. Bảo đảm xét xử nghiêm minh, khách quan, công bằng, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; khẩn trương tiếp thu, hoàn thiện dự án Luật Tư pháp người chưa thành niên trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV.

Nâng cao nghiệp vụ cho các Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân về các kỹ năng giải quyết các vụ án hình sự có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi và các khóa về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, tổ chức xã hội

Tăng cường các hoạt động giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện pháp luật, chính sách về bảo đảm thực hiện quyền trẻ em. Chỉ đạo triển khai và giám sát việc thực hiện phong trào "Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" đến các Ban công tác Mặt trận trên địa bàn dân cư. Xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình về giáo dục làm cha mẹ, bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại gia đình, cộng đồng dân cư; vận động nguồn nguồn lực hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số, miền núi.

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, giáo dục pháp luật, tư vấn, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh cho mọi trẻ em đến đoàn viên, hội viên, gia đình, cộng đồng dân cư. Tăng cường tổ chức các hoạt động thực hiện quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em, lấy ý kiến của trẻ em về các vấn đề liên quan tới trẻ em./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban VHGD của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ủy ban quốc gia về trẻ em;
- Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TKBT, TH, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Đã ký)

Đào Ngọc Dung